

Số: /BC-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ nhất

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII nhiệm kỳ 2021 -2026; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Trong những tháng đầu năm, dịch Covid-19 trên cả nước tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt, kịp thời về công tác phòng chống dịch bệnh. Theo đánh giá của Bộ Kế hoạch và Đầu tư⁽¹⁾, quy mô tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2021 dự báo đạt 4 triệu tỷ đồng, tốc độ tăng GDP dự báo đạt khoảng 5,8%, trong đó sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản dự báo tăng khoảng 3%, sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng khoảng 7,8% và khu vực dịch vụ tăng khoảng 5%; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 5 tháng đầu năm tăng 1,29% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Bên cạnh những kết quả tích cực, dự báo tình hình trong nước vẫn tiếp tục phức tạp tác động lớn các ngành dịch vụ du lịch, lưu trú, ăn uống, vận tải,...; giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước chưa đạt yêu cầu; giá xăng, dầu đã 08 lần điều chỉnh (trong đó 7 lần điều chỉnh tăng) gây áp lực lớn trong công tác kiểm soát lạm phát, điều hành giá năm 2021; giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng, đặc biệt giá vật liệu xây dựng tăng cao làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án, nhất là dự án đầu tư công;...

Đối với tỉnh Kon Tum, bên cạnh ảnh hưởng bởi tình hình chung của cả nước; trong 6 tháng đầu năm 2021, tỉnh cũng có những điều kiện thuận lợi và khó khăn đặc thù riêng. Thời tiết trên địa bàn thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; xuất khẩu tăng mạnh so với cùng kỳ; công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh được thực hiện tích cực, quyết liệt, việc chưa để xảy ra ca nhiễm bệnh là nền tảng để thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; công tác cải cách hành chính, thu hút đầu tư có nhiều điểm sáng; thu ngân sách nội địa đạt kế hoạch; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện kịp thời, đầy đủ.

⁽¹⁾ Báo cáo số 3260/BC-BKHĐT ngày 30 tháng 5 năm 2021 và Báo cáo số 3333/BC-BKHĐT ngày 02 tháng 6 năm 2021.

Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và cây trồng còn diễn biến phức tạp; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư còn thấp; với đường biên giới dài và tiếp giáp với các tỉnh đã xảy ra các ca dương tính với SARS-CoV-2 nên nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh vẫn còn cao; tình trạng vi phạm luật lâm nghiệp, trật tự an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp...

1. Về tình hình kinh tế:

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2021 (*theo giá so sánh 2010*) ước đạt 6.693 tỷ đồng, tăng 6,79% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 4,91%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 7,64%; Khu vực Dịch vụ tăng 6,56%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,07%. Trong 6,79% tăng trưởng chung, khu vực Dịch vụ đóng góp cao nhất với 3,27 điểm phần trăm; tiếp theo là khu vực Công nghiệp và Xây dựng đóng góp 2,19 điểm phần trăm; khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản đóng góp 0,62 điểm phần trăm và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 0,71 điểm phần trăm. Đây là sự nỗ lực rất lớn của tỉnh trong bối cảnh vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội. GRDP (*theo giá hiện hành*) đạt khoảng 11.108 tỷ đồng, trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản khoảng 1.264 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 11,38%⁽²⁾; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng khoảng 3.371 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 30,35%; Khu vực Dịch vụ khoảng 5.503 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 49,45%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm khoảng 970 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 8,74%.

a) Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:

- Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021 là 10.314 ha, đạt 93,1% so với kế hoạch và bằng 101,3% so với cùng kỳ năm trước⁽³⁾. Tổng diện tích cây trồng vụ Mùa 2021 khoảng 134.318 ha đạt 78,6% Kế hoạch, bằng 106,3% so với cùng kỳ⁽⁴⁾; các dịch bệnh phát sinh trên cây trồng đã kịp thời phát hiện và xử lý⁽⁵⁾. Thu hoạch các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2020 – 2021 được người dân trên địa bàn tỉnh thực hiện tích cực, ước 6 tháng đầu năm sẽ thu hoạch

⁽²⁾ Trong 6 tháng, Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản chiếm tỷ trọng thấp vì thời điểm 6 tháng đầu năm, lĩnh vực nông nghiệp chỉ mới thu hoạch một số sản lượng của cây trồng vụ Đông - Xuân, phần lớn sản lượng các loại cây trồng chủ lực của tỉnh đến thời điểm này chưa đến mùa vụ thu hoạch, như: Cà phê, sắn, mía, các loại cây dược liệu ngắn ngày,... Do đó, cơ cấu kinh tế trong 6 tháng đầu năm 2021 chỉ mang tính chất thời điểm, chưa phản ánh được thực chất của chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh, vì đánh giá qua các năm, cơ cấu Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản của tỉnh có xu hướng giảm dần, nhưng vẫn còn ở mức khá cao; trong giai đoạn 2016-2020 luôn chiếm tỷ trọng trên 22% (*Năm 2016 là 28,54%, năm 2017 là 27,27%, năm 2018 là 26,58%, năm 2019 là 25,65% và năm 2020 ước khoảng 22,63%*).

⁽³⁾ Đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa thiếu nước vụ Đông xuân 2020-2021 trên diện tích 545,35 ha, trong đó: Sắn 386 ha; ngô 80,3 ha; rau đậu đỗ các loại 22,8 ha; trồng cỏ làm thức ăn chăn nuôi 31,57 ha; cây lâu năm 04 ha; chuyển đổi trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản 03 ha; chuyển đổi các loại cây khác 17,68 ha.

⁽⁴⁾ Số liệu tính đến thời điểm ngày 15 tháng 5 năm 2021.

⁽⁵⁾ Kết quả điều tra, phát hiện sâu bệnh trên cây trồng: Sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, sâu keo, bọ trĩ, ốc bươu vàng, bệnh đốm nâu, bệnh đạo ôn lá, bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh vàng lá khô đầu lá, bệnh khô vằn, tuyến trùng rễ,... trên cây lúa vụ Đông xuân 2020-2021; bệnh khảm lá virus tồn tại mức độ rất thấp trên một số diện tích sắn ở huyện Kon Plông, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Ia H'Drai; Bệnh chổi rồng hại cục bộ trên một số diện tích sắn lưu vụ tại huyện Đăk Tô, Ngọc Hồi, Đăk Glei với tỷ lệ bệnh 1-5%; Sâu keo mùa thu phát sinh gây hại nhẹ trên diện tích 0,1 ha ngô tại huyện Đăk Hà và hại rải rác trên cây ngô ở giai đoạn cây con tại thành phố Kon Tum; Rệp các loại, bệnh thán thư, bệnh đốm mắt cua, bệnh gỉ sắt phát sinh gây hại nhẹ trên các vườn cà phê kiến thiết cơ bản, kinh doanh tại các vùng cà phê trong tỉnh; Tuyến trùng rễ gây hại cục bộ trên một số diện tích cà phê già cỗi tại huyện Đăk Hà, Tu Mơ Rông (với tỷ lệ hại 1-5%); Bọ cánh cứng phát sinh, gây hại nhẹ ở một số vườn cà phê tại huyện Đăk Hà; Bệnh phấn trắng phát sinh gây hại nhẹ trên hầu hết diện tích cao su trong tỉnh (tỷ lệ bệnh trung bình 5%, cao 10%, cấp 1-3); bệnh xì mù thân cành hại rải rác cục bộ trên một số vườn cao su phê kiến thiết cơ bản tại các vùng trong tỉnh; Sâu, bệnh hại trên các loại cây rau màu, cây ăn quả, cây lâm nghiệp và cây trồng khác trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được quản lý, chỉ tồn tại ở mức thấp.

xong diện tích gieo trồng là 7.844 ha với sản lượng lương thực ước đạt 36.570 tấn, tăng 1,6% (+575 tấn) so với cùng kỳ năm trước; sản lượng lương thực có hạt tăng chủ yếu do diện tích gieo trồng tăng, bên cạnh đó thời tiết thuận lợi cũng góp phần tăng năng suất lúa, ngô. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ mùa 2021 đạt 27.410 ha, tăng 7,53% (+1.902) ha) so với cùng kỳ năm trước⁽⁶⁾; diện tích tăng chủ yếu trên cây sắn⁽⁷⁾ vì hiện nay giá thu mua sắn trên địa bàn tăng cao, tương đối ổn định, người dân cũng tranh thủ trồng sắn do mùa mưa năm nay đến sớm hơn các năm.

- Việc đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt. Ước thực hiện 6 tháng, tổng diện tích cây cao su trên địa bàn tỉnh khoảng 74.260 ha, đạt 98% kế hoạch; diện tích cà phê khoảng 25.206 ha, đạt 98,85% kế hoạch⁽⁸⁾; diện tích cây ăn quả khoảng 5.013 ha, đạt 82% kế hoạch (trong đó trồng mới 900 ha, đạt 45% kế hoạch); diện tích cây Mắc ca khoảng 439 ha, đạt 57,5% kế hoạch (trong đó trồng mới 76 ha, đạt 19% kế hoạch); Sâm Ngọc Linh khoảng 1.020 ha, đạt 90,29% kế hoạch (trong đó trồng mới 113 ha, đạt 22,6% kế hoạch); cây dược liệu khác khoảng 1.731 ha, đạt 49% kế hoạch (trong đó trồng mới 200 ha, đạt 10% kế hoạch). Đồng thời, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để thực hiện trồng mới diện tích cây ăn quả, Mắc Ca, Sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu khác nhằm đạt được mục tiêu năm 2021 đã đề ra⁽⁹⁾. Tỉnh đã chủ động làm việc với các nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng chuỗi liên kết và tiêu thụ sản phẩm⁽¹⁰⁾. Hiện nay, diện tích sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao đạt 7.919 ha⁽¹¹⁾; đã có 88 sản phẩm OCOP đạt chuẩn từ 3 sao trở lên⁽¹²⁾.

⁽⁶⁾ Số liệu tính đến thời điểm ngày 15 tháng 5 năm 2021

⁽⁷⁾ Diện tích gieo trồng một số loại cây hàng năm chủ yếu so với cùng kỳ năm trước như sau: Cây lúa DTGT: 2.414,4 ha, tăng 5,18% (+118,95 ha). Cây ngô DTGT: 398,50 ha, giảm 6,01% (-25,50 ha); Cây sắn DTGT: 23.457,94 ha, tăng 8,14% (+1.765 ha).

⁽⁸⁾ Một số diện tích cà phê, cao su già cỗi, hiệu quả kinh tế thấp, đến thời kỳ tái canh, người dân thực hiện luân canh hoặc chuyển đổi sang trồng cây khác.

⁽⁹⁾ Đối với cây Mắc Ca và cây ăn quả: Tỉnh đã làm việc và ký Biên bản ghi nhớ với Hiệp hội Mắc ca Việt Nam, đồng thời, thống nhất chủ trương Hiệp hội Mắc ca Việt Nam và các doanh nghiệp là thành viên của Hiệp hội tiến hành khảo sát tại xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà và các huyện thành phố trong tỉnh để lập chủ trương đầu tư dự án phát triển cây Mắc ca, kết hợp trồng các loại cây nông, lâm nghiệp khác. Đối với Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác: Tỉnh đã tổ chức làm việc với Ủy ban nhân dân các huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Tô và Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum để triển khai công tác hỗ trợ giống Sâm Ngọc Linh và tháo gỡ khó khăn trong quá trình cung ứng, hỗ trợ giống Sâm Ngọc Linh; thành lập Đoàn làm việc về tình hình sản xuất và cung ứng cây giống sâm Ngọc Linh trên địa bàn các huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông nhằm xác định rõ địa danh, vị trí, diện tích, nguồn gốc; năng lực cung ứng hạt giống... của tất cả các vườn trồng cây Sâm Ngọc Linh hiện có và có khả năng cung ứng cây sâm Ngọc Linh trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

⁽¹⁰⁾ Dự án chăn nuôi bò sữa công nghệ cao tại xã Mo Rai, huyện Sa Thầy và Dự án cây ăn quả tại huyện Kon Rẫy của Tập đoàn TH; các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dự án phát triển cây dược liệu công nghệ cao và hữu cơ gắn với xây dựng chuỗi liên kết và tiêu thụ sản phẩm của Tập đoàn Lộc Trời; phát triển vùng nguyên liệu chanh dây, dứa, rau chân vịt, ngô ngọt... của Công ty DOVECO Đồng Giao; phát triển vùng nguyên liệu mía công nghệ cao của Công ty Đường Kon Tum; phát triển vùng nguyên liệu Mắc ca công nghệ cao của Công ty Mắc ca HQO và Hiệp hội Mắc ca Việt Nam.

⁽¹¹⁾ Trong đó: Diện tích sản xuất rau, củ quả, hoa khoảng 438 ha; diện tích cây cà phê áp dụng công nghệ tưới tiên tiến 6.776 ha; diện tích cây ăn quả gần 640 ha; cây khác: 65 ha.

⁽¹²⁾ Gồm: 82 sản phẩm 03 sao; 06 sản phẩm 04 sao và 01 sản phẩm tiềm năng 05 sao của 56 chủ thể sản xuất.

- Chăn nuôi gia súc tiếp tục ổn định⁽¹³⁾; riêng đối với bò sữa, hiện nay Tập đoàn TH đang tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án tại huyện Sa Thầy để sớm đưa bò sữa về nuôi. Công tác phòng, chống dịch lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi, viêm da nổi cục, tụ huyết trùng trâu, bò được triển khai kịp thời⁽¹⁴⁾. Diện tích ao nuôi thủy sản khoảng 716 ha, đạt 99,17% kế hoạch, tổng sản lượng thủy sản ước 2.652 tấn⁽¹⁵⁾, đạt 50,98% kế hoạch.

- Công tác trồng mới diện tích rừng năm 2021 được chỉ đạo quyết liệt và đã giao chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị, địa phương ngay từ đầu năm⁽¹⁶⁾. Hướng ứng sáng kiến trồng 1 tỷ cây xanh của Thủ tướng chính phủ, tỉnh đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch trồng cây phân tán giai đoạn 2021-2025, chuẩn bị cây giống và các điều kiện cần thiết phân đầu trồng 3.000 ha và 05 triệu cây phân tán trong năm 2021⁽¹⁷⁾; đồng thời, cấp gần 11,2 tỷ đồng ngân sách tỉnh cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để hỗ trợ kinh phí trồng rừng năm 2021⁽¹⁸⁾. Ước 6 tháng đầu năm 2021, thực hiện trồng mới được 600 ha rừng, đạt 20% kế hoạch.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và phòng cháy chữa cháy rừng được tăng cường⁽¹⁹⁾. Hiện có 29 mô hình quản lý rừng cộng đồng với diện tích 6.484 ha đang được các cộng đồng quản lý bảo vệ hiệu quả. Thực hiện thí điểm giao rừng gắn với hỗ trợ cộng đồng, hộ gia đình phát triển kinh tế rừng trên địa bàn tỉnh với 241 ha rừng trồng sản xuất của hộ gia đình đang được chăm sóc, quản lý bảo vệ tốt, nhất là công tác phòng chống cháy rừng. Các diện tích rừng trồng, rừng khoanh nuôi phục hồi và rừng có được liệu dưới tán rừng được chăm sóc, quản lý bảo vệ và sinh trưởng phát triển tốt. Qua phương án thí điểm giao rừng, đến nay nhận thức

⁽¹³⁾ Đàn trâu 25.840 con, đạt 98,19% kế hoạch, đàn bò 84.772 con, đạt 95,25% kế hoạch, đàn lợn 149.670 con đạt 95,64%.

⁽¹⁴⁾ Tính đến ngày 04 tháng 6 năm 2021: **Dịch bệnh Lở mồm long móng** xảy ra trên 364 con trâu, bò tại 10 ổ dịch trên địa bàn 04 huyện: Huyện Đăk Glei (05 ổ dịch); Huyện Tu Mơ Rông (02 ổ dịch); Huyện Kon Plong (02 ổ dịch); Huyện Ngọc Hồi (02 ổ dịch). Đến nay, đã chăm sóc khỏi triệu chứng lâm sàng cho 353 con trâu, bò; tiêu hủy 11 bê, nghé/ trọng lượng 530kg. Hiện tại, đã an toàn với dịch bệnh Lở mồm long móng. Đối với **Dịch tả lợn châu phi**: Đã phát sinh và tiêu hủy 378 con lợn mắc bệnh, tổng trọng lượng tiêu hủy 10.983kg tại 09 ổ dịch: xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi 19 con lợn/377kg; phường Duy Tân, thành phố Kon Tum 9 con lợn/429kg; xã Hiếu, huyện Kon Plong 91 con lợn/2.837kg; thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô 9 con/ 471kg; xã Ngọc Tu, huyện Đăk Tô 7 con/177kg; Xã Đăk La, huyện Đăk Hà 15 con/685kg; Xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà 2con/197kg; Xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà 7 con/216kg; xã Đăk Plô – Đăk Glei: 219 con/5594kg. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 01 ổ dịch nhỏ, lẻ tại Xã Đăk Ngok, huyện Đăk Hà chưa qua 21 ngày. **Dịch bệnh Viêm da nổi cục (VDNC)** trên trâu, bò lần đầu tiên xâm nhiễm vào địa bàn tỉnh Kon Tum tại huyện Kon Plong, sau đó dịch bệnh phát tán và lây lan, đến nay bệnh VDNC đã xảy ra trên 64 con bò tại 09 ổ dịch trên địa bàn 05 huyện: Huyện Kon Plong (01 ổ dịch); Huyện Sa Thầy (04 ổ dịch); Huyện Ia H'Drai (01 ổ dịch); Huyện Ngọc Hồi (01 ổ dịch); TP Kon Tum (02 ổ). Đến nay, đang cách ly và chăm sóc cho 58 con bò; tiêu hủy 6 bò/ trọng lượng 1.246kg. **Dịch bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò (THT)**: Phát sinh tại huyện Đăk Glei (02 xã: Đăk Blô và xã Đăk Nhoong), với tổng số gia súc mắc bệnh là 201 con, trong đó đang điều trị 21 con trâu, hiện nay đã ăn uống, đi lại bình thường, 180 con gia súc đã chết (trong đó: có 40 con chết được UBND xã và thú y xã kiểm tra, xác minh và hướng dẫn xử lý theo quy định (*Đăk Plô 25 con, Đăk Nhoong 15 con*); có 140 con gia súc chết không có thông tin và không có kiểm tra, hộ dân tự xử lý giết thịt hoặc tiêu hủy (*Đăk Plô 54 con, Đăk Nhoong 86 con*).

⁽¹⁵⁾ Trong đó sản lượng thủy sản khai thác 920 tấn, sản lượng thủy sản nuôi trồng 1.732 tấn.

⁽¹⁶⁾ Tại Văn bản số 101/UBND-NNTN ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đã đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương bố trí ngân sách tỉnh 11.184 triệu đồng và trình Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương sử dụng 66.890 triệu đồng nguồn dự phòng dịch vụ môi trường rừng để hỗ trợ các đơn vị, địa phương trồng rừng theo kế hoạch

⁽¹⁷⁾ Tại Văn bản số 613/UBND-KTTH ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽¹⁸⁾ Cấp 11,184 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020 tại Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽¹⁹⁾ Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy rừng với diện tích 26,64 ha rừng trồng (*02 vụ tại thôn Kon Pia, xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV InnovGreen Kon Tum; 01 vụ tại xã Đăk Trâm, huyện Đăk Tô, thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Tô*); hiện nay, cơ quan chức năng đang tiến hành điều tra, xác minh. Tổng số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp phát hiện từ đầu năm đến nay: 107 vụ; khối lượng vi phạm 266,858 m³ gỗ; diện tích thiệt hại 53,615 ha. So với cùng kỳ năm 2020, tổng số vụ vi phạm giảm 86 vụ (45%); khối lượng vi phạm giảm 399,508 m³ gỗ (60%); diện tích thiệt hại tăng 33,570 ha (167%).

của người dân về công tác bảo vệ rừng đã nâng cao rõ rệt. Nhân dân tin tưởng vào các chính sách của nhà nước, nhiệt tình, tích cực tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng.

- Đã tổng kết thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, có tính đến năm 2025 và đề ra phương hướng về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Dự kiến đến ngày 30 tháng 6 năm 2021, toàn tỉnh sẽ có 29 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, tăng 02 xã so với cùng kỳ năm 2020 và tăng 01 xã so với đầu năm 2021, đạt 12,5% so với kế hoạch năm 2021 (đạt 01/08 xã)⁽²⁰⁾; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 15 tiêu chí, tăng 1,13 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2020. Đã có 02 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, 05 thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn, biên giới đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

b) Công nghiệp và Xây dựng

- Chỉ số phát triển công nghiệp 6 tháng đầu năm 2021 ước tăng 9,5% so với cùng kỳ⁽²¹⁾. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh 2010*) 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 3.375 tỷ đồng⁽²²⁾, tăng 12,31% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 44,11% so với kế hoạch. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (*giá hiện hành*) 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 5.300 tỷ đồng, tăng 7,07% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 45,89% so với kế hoạch. Nhìn chung, các đơn vị, cơ sở đã tập trung sản xuất nhờ thị trường tiêu thụ sản phẩm ổn định hơn, đa số các sản phẩm công nghiệp có sự tăng trưởng khá⁽²³⁾. Hiện trên địa bàn tỉnh có 13 cụm công nghiệp được thành lập; trong đó có 08 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 307,7 ha với tỷ lệ lấp đầy bình quân đạt 72%.

- Tỉnh đã quan tâm, ưu tiên phát triển nguồn năng lượng tái tạo cho sản xuất điện. Hiện tại, đã có 01 dự án điện mặt trời đi vào vận hành với công suất 49 MWp (*Dự án điện mặt trời Sê San 4*); 01 dự án điện mặt trời đã được bổ sung vào quy hoạch điện lực (*Dự án điện mặt trời KN Ialy Kon Tum với công suất 200MWp*); 12 Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch phát triển điện lực, với tổng công suất khoảng 1.570MWp. Đã thông nhất chủ trương cho các nhà đầu tư khảo sát, đánh giá tiềm năng để nghiên cứu đầu tư dự án nhà máy điện gió trên địa bàn tỉnh với tổng công suất khoảng 6.058MW⁽²⁴⁾, hiện đang thi công xây dựng nhà máy điện

⁽²⁰⁾ Dự kiến là xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum. Tính đến tháng 5-2021, toàn tỉnh đã có 28 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, 10 xã đạt chuẩn từ 15 đến 18 tiêu chí, 45 xã đạt chuẩn từ 10 đến 14 tiêu chí, 02 xã đạt chuẩn từ 8 đến 9 tiêu chí; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã là 14,81 tiêu chí.

⁽²¹⁾ Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 4,3%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,5%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 16,75%; Công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,5%.

⁽²²⁾ Trong đó: Phân theo ngành: Khai thác khoáng sản ước đạt 180 tỷ đồng tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 39,13% so với kế hoạch; Công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 2.558 tỷ đồng tăng 14,96% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 44,99% so với kế hoạch; Sản xuất và phân phối điện nước ước đạt 637 tỷ đồng tăng 2,74% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 42,33% so với kế hoạch.

⁽²³⁾ Như: Khai thác đá, cát, sỏi các loại ước đạt 54,44% kế hoạch, đạt 152,31% so với cùng kỳ; Tinh bột sắn đạt 60% kế hoạch, đạt 115,23% so với cùng kỳ; Đường đạt 79,41% kế hoạch, đạt 118,58% so với cùng kỳ; Cồn sinh học đạt 63,16% kế hoạch, đạt 104,04% so với cùng kỳ...

⁽²⁴⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã báo cáo Bộ Công Thương tại Văn bản số 462/UBND-HTKT ngày 19 tháng 02 năm 2020.

gió công suất 50 MW, đề nghị bổ sung quy hoạch một số dự án nhà máy điện gió trên địa bàn tỉnh⁽²⁵⁾. Đến nay, tỷ lệ hộ được sử dụng điện trên địa bàn tỉnh đạt 99,5%, tỷ lệ số thôn có điện đạt 99,88%, xã có điện đạt 100%.

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch xây dựng⁽²⁶⁾, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật được, quản lý chất lượng công trình xây dựng được chỉ đạo tăng cường thực hiện⁽²⁷⁾; việc điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch được thực hiện kịp thời⁽²⁸⁾ để thuận lợi cho phát triển, cũng như định hướng kinh tế - xã hội. Công tác thanh tra, kiểm tra quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Kon Tum tiếp tục được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đặc biệt lập lại trật tự đô thị⁽²⁹⁾.

c) Thương mại và Dịch vụ

- Tình hình thị trường và giá cả hàng hóa trong 6 tháng đầu năm 2021 cơ bản ổn định, lượng hàng hóa được chuẩn bị để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán 2021 khá dồi dào; nhiều mẫu mã, chủng loại đa dạng và phong phú; trong những ngày giáp Tết giá cả thị trường có tăng nhẹ một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu⁽³⁰⁾ nhưng sau đó giảm dần và ổn định trở lại, hàng hóa đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân. Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên thị trường 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 13.260 tỷ đồng, đạt 51,2% so với kế hoạch và bằng 141,94% so với cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu hàng hoá 6 tháng đầu năm 2021 ước 109,3 triệu USD, đạt 67,4% so với kế hoạch và bằng 181,86% so với cùng kỳ.

- Hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch được tăng cường, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phục hồi sau ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19⁽³¹⁾. Tuy nhiên trước tình hình chung dịch bệnh, lĩnh vực du lịch phát triển chậm

⁽²⁵⁾ Gồm: 42 cụm dự án, trong đó: 02 dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực với tổng công suất 153,5 MW; 40 cụm dự án, trong đó: 09 dự án, Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực với tổng công suất 264,7 MW; 04 dự án với tổng công suất 397,2 MW, UBND tỉnh đã báo cáo Bộ Công Thương xem xét thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực; 27 cụm dự án có tổng công suất 2.344MW đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực. Tiềm năng điện gió còn lại của tỉnh Kon Tum: 2.898,60MW.

⁽²⁶⁾ Trình Thủ tướng Chính phủ về chủ trương lập, điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Đã phê duyệt dự toán đối với các đồ án quy hoạch của tỉnh Kon Tum (dự toán chi phí khảo sát địa hình và chi phí lập quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) đối với đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) dọc tuyến tránh thành phố Kon Tum (đoạn phía Nam sông Đăk Bla) và đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) dọc tuyến tránh thành phố Kon Tum (đoạn phía Bắc sông Đăk Bla), tỉnh Kon Tum; dự toán khảo sát địa hình và lập điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) đối với đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) khu trung tâm Hành chính - Chính trị huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; dự toán (phần điều chỉnh, bổ sung) chi phí khảo sát địa hình và chi phí lập quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/200) đối với đồ án quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) khu vực phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum (công viên Đăk To Rech cũ và khu vực lân cận);...

⁽²⁷⁾ Như: Đang tiến hành kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh (triển khai thực hiện trong quý II); xây dựng kế hoạch kiểm tra điều kiện năng lực các tổ chức hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh (triển khai trong quý III).

⁽²⁸⁾ Quy hoạch chung thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei; quy hoạch tại lô đất Trung tâm thương mại(cho)-có ký hiệu C3, Khu Công cộng -Dịch vụ huyện Ia H'Drai; điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất lô đất C19 thuộc Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, thành phố Kon Tum;...

⁽²⁹⁾ Tiến hành kiểm tra, rà soát, xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm nơi kinh doanh, buôn bán; để rác, các vật dụng hư hỏng, đê đất đá, xà bần, lấp đặt pano, áp phích, biển hiệu, biển quảng cáo không đúng nơi quy định; sử dụng bồn cây xanh để trồng rau; đậu đỗ xe sai vị trí quy định....

⁽³⁰⁾ Giá cả một số mặt hàng tươi sống (thịt bò, thịt heo, gia cầm, cá, hoa quả... có biến động tăng từ 10-25%) có biến động vào những ngày cận tết và sau tết, nhưng đã ổn định trở lại sau Tết.

⁽³¹⁾ Tiếp tục phối hợp với cơ quan báo, đài Truyền hình Trung ương, địa phương thực hiện các chương trình, ký sự truyền hình về du lịch tỉnh. Hoàn thiện các nội dung, công tác tổ chức chuẩn bị tham gia Hội chợ VITM Hà Nội 2021 và Ngày hội du lịch thành phố Hồ Chí Minh 2021. Làm việc với đoàn công tác Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên với mục đích tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch của 2 tỉnh tham gia khảo sát và lựa chọn các sản phẩm du lịch tiêu biểu để ký kết, hợp tác phát triển du lịch.

chùng. Tổng lượt khách du lịch đến Kon Tum⁽³²⁾ ước 6 tháng đầu năm đạt 250.700 lượt khách, chỉ đạt 16,7% kế hoạch; tổng doanh thu ước đạt 180,5 tỷ đồng, đạt 39,5% kế hoạch⁽³³⁾.

d) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm ước khoảng 1.483 tỷ đồng⁽³⁴⁾, đạt 42,4% dự toán địa phương giao và bằng 115,3% cùng kỳ năm trước, trong đó: Thu nội địa 1.340 tỷ đồng, đạt 41,2% dự toán; thu hoạt động xuất nhập khẩu 143 tỷ đồng, đạt 57,9% dự toán. Thu nội địa ước thực hiện 6 tháng nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất và thu xổ số kiến thiết đạt gần 1.166 tỷ đồng, đạt 56,7% dự toán, bằng 121,9% so cùng kỳ năm trước. Chi ngân sách địa phương ước khoảng 4.489 tỷ đồng, đạt 43% nhiệm vụ chi và bằng 109% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Chi đầu tư phát triển là 1.845 tỷ đồng, đạt 51,2% nhiệm vụ chi, bằng 105,1% so cùng kỳ năm trước⁽³⁵⁾; chi thường xuyên gần 2.636 tỷ đồng, đạt 50,8% so với nhiệm vụ chi và bằng 111,9% so với cùng kỳ.

- Công tác thu hồi nợ đọng thuế được tích cực triển khai bằng nhiều biện pháp. Dự kiến tổng nợ thuế đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 gần 235 tỷ đồng, giảm hơn 65 tỷ đồng (giảm 21,8%) so với tổng nợ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020; trong đó nợ có khả năng thu là hơn 113 tỷ đồng, giảm gần 11 đồng (giảm 8,7%) và nợ khó thu là gần 21 tỷ đồng, giảm hơn 155 tỷ đồng (giảm 88,3%); Nợ đang chờ xử lý xóa theo Nghị quyết 94/2019/QH14 của Quốc hội là gần 101 tỷ đồng.

- Tổng nguồn vốn huy động 6 tháng đầu năm ước 17.000 tỷ đồng, đạt 96% so với kế hoạch, bằng 109% so với cùng kỳ năm trước và tăng 1,4% so với cuối năm 2020; dư nợ tín dụng ước 35.600 tỷ đồng, đạt 94,2% kế hoạch và bằng 110,3% so với cùng kỳ năm trước; nợ xấu ước khoảng 300 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,82%/tổng dư nợ. Các tổ chức tín dụng chấp hành tốt các quy định về lãi suất huy động, mặt bằng chung lãi suất cho vay tiếp tục duy trì ổn định phổ biến từ 6,0-8,0%/năm đối với ngắn hạn, 8-11%/năm đối với trung và dài hạn⁽³⁶⁾. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh đã chủ động triển khai các giải pháp hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Do vậy, nguồn vốn huy động, dư nợ tín dụng, cơ cấu, tỷ trọng dư nợ phân theo thời hạn tăng trưởng khiêm tốn.

đ) Đầu tư phát triển

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đã được địa phương giao hơn 3.559 tỷ đồng, trong đó: Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021 giao gần 2.849 tỷ đồng (Gồm: đã phân bổ gần 2.160 tỷ đồng và chưa phân bổ 689 tỷ đồng) và Kế hoạch

⁽³²⁾ Tổng lượt khách trong 3 tháng đầu năm đạt 89.200 lượt khách, doanh thu đạt 50 tỷ đồng.

⁽³³⁾ Dịch bệnh Covid-19 tiếp tục gây ảnh hưởng đến tình hình phát triển du lịch, lượng khách đến Kon Tum trong Quý II ước đạt 95,91% so với cùng kỳ, kéo theo các hoạt động du lịch, các ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống bị ảnh hưởng, doanh thu sụt giảm.

⁽³⁴⁾ Thực hiện thu ngân sách nhà nước 5 tháng đầu năm 2021 đạt 1.274,69 tỷ đồng, đạt 36,4% dự toán; trong đó: Thu sản xuất kinh doanh trong nước đạt 1.161,408 tỷ đồng, đạt 35,7% dự toán; thu hoạt động xuất nhập khẩu đạt 113,282 tỷ đồng, đạt 45,9% dự toán.

⁽³⁵⁾ Loại trừ tạm ứng chưa thu hồi năm trước chuyển sang 480.895 triệu đồng, vốn kéo dài (vốn nước ngoài, Trung ương bổ sung mục tiêu) 771.751 triệu đồng, ước thực hiện chi đầu tư phát triển 6 tháng chỉ đạt 35,5%.

⁽³⁶⁾ Một số ngân hàng áp dụng lãi suất cho vay thấp, ưu đãi với nhiều gói tín dụng ưu tiên của mỗi hệ thống với mức từ 5,5-6,5%/năm

vốn năm 2020 kéo dài hơn 710 tỷ đồng. Tính đến hết tháng 5 năm 2021, thực nguồn kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đã giao là 2.426 tỷ đồng⁽³⁷⁾, đã giải ngân gần 544 tỷ đồng, đạt 22,4% so với kế hoạch vốn thực nguồn địa phương giao⁽³⁸⁾.

- Tổng vốn đầu tư xã hội ước thực hiện 8.580 tỷ đồng, đạt 42,9% so với kế hoạch. Nguồn vốn đầu tư công đã được phân bổ tập trung vào các dự án có sức lan tỏa và tính kết nối vùng mang tính đột phá, dự án chỉnh trang đô thị⁽³⁹⁾... Tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả. Nợ đọng xây dựng cơ bản do cấp tỉnh quản lý được tập trung xử lý. Số nợ đọng xây dựng cơ bản do cấp huyện quản lý đến thời điểm hiện tại còn khoảng 20 tỷ đồng⁽⁴⁰⁾.

e) Thu hút đầu tư; Phát triển doanh nghiệp, Hợp tác xã

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được chú trọng. Chỉ số PCI của tỉnh Kon Tum năm 2020 đạt 62,02 điểm, đứng thứ 56/63 tỉnh, thành cả nước, nằm trong nhóm xếp hạng Trung bình (*giảm 1,52 điểm và không thay đổi thứ hạng so với năm 2019*). So với kết quả PCI năm 2019 chỉ có 03 chỉ số thành phần⁽⁴¹⁾ tăng điểm và 04 chỉ số thành phần⁽⁴²⁾ tăng bậc xếp hạng các tỉnh, thành phố; Chỉ có 02 chỉ số thành phần (*Chỉ số Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất và chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin*) có điểm số tốt hơn điểm trung vị năm 2020. Tỉnh đã tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, xây dựng chương trình hành động nhằm cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo điều

⁽³⁷⁾ Chưa tính Nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn chưa được giao trong năm (*do chủ đầu tư đang hoàn chỉnh thủ tục*) và các nguồn thu để lại.

⁽³⁸⁾ Trong đó: Kế hoạch vốn năm 2021 đã giải ngân 422 tỷ đồng, đạt 24,6% thực nguồn kế hoạch vốn giao; Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài đã giải ngân 121,75 tỷ đồng, đạt 17,13% thực nguồn kế hoạch vốn giao. Nếu so với tổng kế hoạch vốn địa phương đã phân bổ thì tỷ lệ giải ngân chung đạt 18,95%.

⁽³⁹⁾ Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 (TMĐT: 760.723 triệu đồng, đã bố trí đủ vốn); Đường và cầu từ Tỉnh lộ 671 đi Quốc lộ 14 (TMĐT: 249.997 triệu đồng, đã bố trí 210.897 triệu đồng); Dự án đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum (TMĐT: 1.492.600 triệu đồng, đã bố trí 128.120 triệu đồng); Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (tuyến Bờ Bắc -đoạn từ làng Kon Hra Chót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, Kon Klor 1 và Kon Tum Kơ Pong) (TMĐT: 473.441 triệu đồng, đã bố trí 186.376 triệu đồng); Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014 - 2020(TMĐT: 111.764 triệu đồng, đã bố trí 95.000 triệu đồng); Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng Đường bao khu dân cư phía Nam thành phố Kon Tum (đoạn từ Đường Hồ Chí Minh đến cầu treo Kon Klor) (giai đoạn 1) (TMĐT: 609.663 triệu đồng, đã bố trí 106.500 triệu đồng); Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu phức hợp đô thị tại Phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại, dịch vụ tại phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;...

⁽⁴⁰⁾ Nợ đọng dự án Đường giao thông tránh lũ từ thôn 10 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà đi thôn 2 xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Trong đó: bao gồm: nợ phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 là 8.884 triệu đồng; nợ phát sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến nay là 11.178 triệu đồng.

⁽⁴¹⁾ Cụ thể các chỉ số thành phần: Chỉ số không chính thức năm 2020 đạt 6,30 điểm cao hơn 0,35 điểm so với năm 2019 (5,95 điểm); Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp đạt 5,90 điểm cao hơn 0,16 điểm so với năm 2019 (5,75 điểm); Thiết chế pháp lý & ANTT đạt 6,34 điểm cao hơn 0,52 điểm so với năm 2019 (5,82 điểm).

⁽⁴²⁾ Cụ thể 04 Chỉ số thành phần gồm: (i) Tỉnh Minh bạch xếp hạng 29/63 tỉnh thành phố (tăng 24 bậc so với năm 2019); (ii) Tỉnh năng động xếp hạng 51/63 tỉnh thành phố (tăng 02 bậc so với năm 2019); Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp xếp hạng 33/63 tỉnh thành phố (tăng 15 bậc so với năm 2019); Thiết chế pháp lý & ANTT xếp hạng 47/63 tỉnh thành phố (tăng 10 bậc so với năm 2019).

kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khi đến đầu tư tại Kon Tum⁽⁴³⁾. Bên cạnh đó, tỉnh tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính; đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án được cấp phép; đôn đốc, tạo điều kiện thuận lợi cho các Nhà đầu tư sớm hoàn thành dự án theo tiến độ quy định.

- Tính đến hết tháng 5 năm 2021, đã thu hút 23 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký hơn 7.476 tỷ đồng; trong đó, 04 dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế với tổng vốn đăng ký hơn 698 tỷ đồng, 19 dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế với tổng vốn đăng ký 6.778 tỷ đồng. Ước thực hiện 6 tháng, thành lập mới khoảng 155 doanh nghiệp, đạt 40,79% kế hoạch⁽⁴⁴⁾. Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu tập trung vào lĩnh vực thương mại - du lịch; phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và vừa, với quy mô sản xuất, kinh doanh nhỏ. Toàn tỉnh có 205 tổ hợp tác, thu hút 2.150 thành viên và người lao động tham gia; 187 hợp tác xã và 01 liên hiệp hợp tác xã, trong đó có 180 hợp tác xã đang hoạt động với 790 người lao động; 01 liên hiệp hợp tác xã và 06 hợp tác xã ngưng hoạt động.

g) Công tác quản lý tài nguyên; phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư:

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được tăng cường. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh và công tác giao đất, thu hồi và cho thuê đất được thực hiện thường xuyên⁽⁴⁵⁾. Việc cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản đảm bảo quy định⁽⁴⁶⁾; việc kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh được tăng cường⁽⁴⁷⁾.

- Công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra được triển khai một cách kịp thời, chủ động⁽⁴⁸⁾. Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên

⁽⁴³⁾ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Chương trình hành động về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.

⁽⁴⁴⁾ Tính đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2021, toàn tỉnh thành lập mới 119 doanh nghiệp, đạt 31,33% kế hoạch, với tổng vốn đăng ký trên 3.495 tỷ đồng.

⁽⁴⁵⁾ Tính đến 31-5-2021, đã giao đất không thu tiền sử dụng đất có 10 hồ sơ/181.205,3 m²; giao về địa phương quản lý có 04 hồ sơ/21.144,9 m²; cho thuê đất trả tiền hàng năm có 14 hồ sơ/1.557.661,5 m²; Thu hồi đất để thực hiện dự án có 03 hồ sơ/16.421,0 m². Cấp Giấy CNQSD đất lần đầu 1.562 hồ sơ/1.562 GCN/725,91 ha; trong đó: Cấp Giấy CNQSD đất cho tổ chức: 17 hồ sơ/17 GCN/427,78 ha; Cấp Giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân: 1.545 hồ sơ/ 1.545 GCN/298,13 ha.

⁽⁴⁶⁾ Cấp phép 05 hồ sơ hoạt động khoáng sản, gồm: 01 Giấy phép thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp; 02 Giấy phép khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường (VLXD TT); 02 Giấy phép gia hạn khoáng sản đá làm VLXD TT. Cấp tổng số 06 giấy phép về khai thác tài nguyên nước, gồm: 01 giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, 02 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, 01 Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất và 02 Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (quy mô vừa); 01 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

⁽⁴⁷⁾ Công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm: Hiện có 19 cơ sở đang hoạt động sản xuất có phát sinh nước thải công nghiệp đã hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động liên tục; 18 cơ sở đang hoạt động sản xuất có phát sinh nước thải công nghiệp đã hoàn thành việc thực hiện xử lý nước thải đạt loại A.

⁽⁴⁸⁾ Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 379/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, các sở ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện các phương án, kế hoạch cụ thể, chi tiết trong công tác phòng chống ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 2021, tổng diện tích cây trồng bị hạn, thiếu nước vụ Đông Xuân 2020 - 2021 là: 93,84 ha (bao gồm: 70,02 ha lúa; 23,82 ha cây công nghiệp (chủ yếu cây cà phê)); Đối với nước sinh hoạt và giếng nước: Tổng số công trình nước sinh hoạt bị khô hạn là 03 công trình, số hộ dân bị ảnh hưởng 260 hộ (huyện Đăk Hà); Tổng số giếng nước bị khô hạn là 37 giếng, số hộ dân bị ảnh hưởng 171 hộ (huyện Đăk Hà: 19 giếng; hộ bị ảnh hưởng: 141 hộ; Sa Thầy: 18 giếng; hộ bị ảnh hưởng: 30 hộ). Do ảnh

tai đến cấp xã, phường, nhất là trọng điểm dân cư sinh sống, sản xuất tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai được đẩy mạnh; chỉ đạo triển khai kịp thời các dự án di dời các hộ dân trong khu vực xung yếu, tập trung di dời trước các hộ dân đang sinh sống trong các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ thi công sửa chữa, xây dựng các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt sớm đưa vào hoạt động phục vụ nhu cầu của người dân. Công tác bố trí, sắp xếp dân cư đang được triển khai tích cực⁽⁴⁹⁾.

2. Văn hóa - xã hội

a) Về giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa - thể thao

- Quy mô trường lớp được đầu tư, nâng cấp ngày càng khang trang, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của người dân⁽⁵⁰⁾. Tỷ lệ học sinh ra lớp ngày càng tăng, năm học 2020-2021 tổng số học sinh các cấp ra lớp là 161.081 học sinh⁽⁵¹⁾, tăng hơn 3.000 học sinh so với cùng kỳ năm trước. Chất lượng giáo dục có sự chuyển biến tích cực⁽⁵²⁾. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm, dự kiến đến tháng 6 năm 2021, toàn tỉnh có 178 trường đạt chuẩn quốc gia⁽⁵³⁾, tăng 4 trường so với cùng kỳ năm trước. Phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được duy trì và nâng cao⁽⁵⁴⁾. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được giữ vững tại 102 xã, phường, thị trấn. Chương trình giáo dục phổ thông mới được quan tâm triển khai tích cực⁽⁵⁵⁾. Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ cho kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2021. Công tác phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em được quan tâm chỉ đạo⁽⁵⁶⁾.

hưởng của mưa giông kèm theo gió lốc đã làm: tóc mái, hư hỏng: 20 nhà (Trong đó: TP Kon Tum: 12 nhà; Ngọc Hồi: 08 nhà).

⁽⁴⁹⁾ Việc bố trí, sắp xếp dân cư đến làm công nhân cho các doanh nghiệp/đơn vị trồng cao su trên địa bàn huyện Ia H' Drai gắn với sắp xếp, bố trí dân cư thuộc diện giãn dân từ các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, trong 06 tháng đầu năm đã bố trí 537 hộ/956 khẩu vào 31/61 điểm dân cư công nhân; tính đến nay, toàn huyện đã bố trí 3.136 hộ/10.490 khẩu vào 44/61 điểm dân cư công nhân. Riêng đối với Điểm dân cư 64, tiếp nhận 11 hộ/31 khẩu di dân từ huyện Ngọc Hồi, Kon Rẫy; thực hiện thủ tục để giãn 17 hộ/26 khẩu từ xã Ia Dom đến Điểm dân cư 64; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã Ia Đal, Ia Tơi rà soát để giãn khoảng 50 hộ dân đến Điểm dân cư 64, dự kiến trong tháng 6 sẽ hoàn thành việc bố trí sắp xếp cho tổng 17 hộ đến Điểm dân cư 64. Dự án Di dời, tái định cư cho các hộ dân tại 03 xã Tê Xăng, Tu Mơ Rông, Đăk Rơ Ông và Trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND, UBMTTQVN xã Tu Mơ Rông, huyện Tu Mơ Rông với 200 hộ dân di dời, tái định cư đã đầu tư cơ bản hoàn thành; hiện Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đang trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy để bổ sung thêm 12 hộ di dân, tái định cư để tăng hiệu quả đầu tư dự án tại Tờ trình số 297-TTr/BCSD ngày 08 tháng 6 năm 2021.

⁽⁵⁰⁾ Đến nay, tổng số trường mầm non, phổ thông là 374 trường, giảm 24 trường so với cuối năm học 2019-2020 (Mầm non còn 136 trường, Tiểu học còn 99 trường, THCS 111 trường và THPT-PTDTNT 28 trường). Lý do giảm: Thực hiện sáp nhập theo Chương trình số 53-CTr/TU, ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

⁽⁵¹⁾ Tuy nhiên, học sinh bỏ học vẫn còn diễn ra, từ đầu năm học 2020-2021 đến nay có 267 học sinh, chiếm tỷ lệ 0,17% (Tiểu học: 28 em (trong đó học sinh dân tộc thiểu số 23 em); THCS 125 em (trong đó học sinh dân tộc thiểu số 110 em); THPT 114 em (trong đó học sinh dân tộc thiểu số 72 em)).

⁽⁵²⁾ So với học kỳ I năm học 2019-2020, cấp THCS có tỉ lệ hạnh kiểm tốt tăng 0,61%; cấp THPT hạnh kiểm tốt tăng 2,9%. Học lực cấp THCS có tỉ lệ HS đạt Khá, Giỏi tăng lần lượt là 0,18% và 1,34%; học lực cấp THPT có tỉ lệ HS đạt Khá, Giỏi tăng lần lượt là 0,5% và 3,1%.

⁽⁵³⁾ Trong đó: mầm non: 55 trường, chiếm tỷ lệ 40,44%; tiểu học: 65 trường, chiếm tỷ lệ 65,66%; THCS: 45 trường, chiếm tỷ lệ 40,5%; THPT: 13 trường, chiếm tỷ lệ 46,4%.

⁽⁵⁴⁾ Trong đó: (1) Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 gồm: 99/102 xã, phường, thị trấn; 9/10 huyện, thành phố; (2) Đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 gồm: 67/102 xã, phường, thị trấn (giảm 04 xã); 06/10 huyện, thành phố (tăng 03 huyện); (3) Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 gồm: 97/102 xã, phường, thị trấn; 09/10 huyện, thành phố.

⁽⁵⁵⁾ Đã hoàn thành tài liệu “Giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum lớp 1” và đưa tài liệu vào dạy học tại các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn tỉnh; thực hiện biên soạn tài liệu “Giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum lớp 2, lớp 6; Chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 năm học 2021-2022; Triển khai sử dụng phần mềm Office 365 trong công tác quản lý và dạy học từ năm học 2020-2021.

⁽⁵⁶⁾ Tổ chức tập huấn trang bị kỹ năng cần thiết cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, giáo dục thể chất về phòng, chống tai nạn

Công tác phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng triển khai⁽⁵⁷⁾.

- Phòng chống dịch bệnh được triển khai chủ động, quyết liệt, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh Covid-19⁽⁵⁸⁾, sốt xuất huyết Dengue⁽⁵⁹⁾. Đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận ca mắc Covid-19. Các dịch bệnh khác được kiểm soát và ổn định. Chương trình tiêm chủng mở rộng và chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống bệnh bạch hầu được triển khai kịp thời⁽⁶⁰⁾. Các hoạt động dự phòng, quản lý và điều trị HIV/AIDS duy trì thực hiện⁽⁶¹⁾. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được triển khai thường xuyên từ tuyến tỉnh đến cơ sở⁽⁶²⁾. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Hiện tỉnh có 100% trạm y tế có bác sĩ, trong đó 96,1% trạm y tế là có bác sĩ biên chế tại trạm; 100% xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; công tác đầu tư, nâng cấp các trạm y tế xã được chú trọng⁽⁶³⁾. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường⁽⁶⁴⁾. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 91,59% ước thực hiện đến 6 tháng đạt 92,3%.

thương tích, đuối nước. Tổ chức dạy bơi, dạy kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh. Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao (tổ chức các giải bơi) phù hợp, thiết thực nhằm tạo một sân chơi bổ ích, có tác dụng thu hút học sinh tham gia; thực hiện tốt việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống đuối nước trong các môn học chính khóa và các hoạt động ngoại khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện phối hợp giữa nhà trường với gia đình học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc tổ chức dạy bơi cho học sinh; đa dạng hóa nguồn lực đầu tư xây bể bơi tại các trường học.

⁽⁵⁷⁾ Tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2021, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52,5%, trong đó: Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề đạt 37%; Số người được giải quyết việc làm (tăng thêm trong năm) là 1.820 lao động, ước thực hiện 6 tháng là 2.500 lao động, đạt 43,8% kế hoạch.

⁽⁵⁸⁾ Tổ chức xét nghiệm cho các đối tượng có nguy cơ theo quy định; kiểm soát, cách ly y tế tập trung đối với những người xâm nhập trái phép qua biên giới, những người vào tỉnh từ các vùng dịch trong nước và nhập cảnh vào tỉnh qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y; cách ly tại nhà đối với các đối tượng có yếu tố dịch tễ; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch theo quy định của Bộ Y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Tính từ 01-01 đến 31-5-2021: Đã tổ chức lấy 8.887 mẫu bệnh phẩm làm xét nghiệm SARS-CoV-2 và kết quả 8.887 mẫu âm tính với SARS-CoV-2; tiếp nhận, cách ly y tế tập trung 3.087 trường hợp, trong đó: 116 trường hợp vi phạm quy chế biên giới, 555 trường hợp vào tỉnh từ các vùng dịch trong nước, 2.416 trường hợp nhập cảnh vào tỉnh qua cửa khẩu quốc tế Bờ Y; 7.454 người có yếu tố dịch tễ được cách ly tại nhà/theo dõi sức khỏe.

⁽⁵⁹⁾ Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, rà soát tổ chức thực hiện có hiệu lực, hiệu quả cam kết vệ sinh môi trường - diệt lăng quăng/bọ gậy của các địa phương; triển khai các biện pháp chuyên môn ngăn chặn dịch bệnh; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, tăng cường truyền thông và tổ chức tốt việc khám, thu dung điều trị bệnh nhân sốt xuất huyết Dengue.

⁽⁶⁰⁾ Lũy tích đến 31-5-2021, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ đạt 37,3% (cùng kỳ năm trước 34,9%). Kết thúc chiến dịch tiêm vắc xin phòng chống bệnh bạch hầu (kết quả đợt 1: 431.853/463.279 đối tượng, đạt 93,2% và đợt 2: 394.907/427.277 đối tượng, đạt 92,4%), 100% huyện, thành phố đã hoàn thành mục tiêu của chiến dịch trên quy mô xã. Hoàn thành tiêm (đợt 1) vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng ưu tiên, miễn phí theo hướng dẫn của Bộ Y tế; kết quả: Tổng số người được tiêm mũi 1 toàn tỉnh 11.116/13.610 đối tượng, đạt 81,7%.

⁽⁶¹⁾ Lũy tích đến ngày 31 tháng 5 năm 2021 có 522 trường hợp nhiễm HIV, trong đó: có 11 bệnh nhân HIV mới; tử vong 194 ca; số bệnh nhân hiện còn sống 328 người (đang quản lý được 170 người), số bệnh nhân HIV/AIDS điều trị ARV: 135 người, số bệnh nhân HIV/AIDS đang điều trị dự phòng lao bằng Isoniazid (INH) 15 người.

⁽⁶²⁾ Tính đến 31-5-2021, tiếp nhận và phân phối nguồn phương tiện tránh thai miễn phí cho các đối tượng: 3.600 lọ thuốc tiêm, 47.600 vỉ thuốc uống, 280 vòng tránh thai và 30 que cấy tránh thai; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 14,9% (cùng kỳ năm trước 15,8%); tỷ số giới tính khi sinh là 113 (cùng kỳ năm trước là 110,4). Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền được duy trì và đẩy mạnh.

⁽⁶³⁾ Thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư sửa chữa trạm y tế các xã: Đăk Na, Tu Mơ Rông, Đăk Hà, Ngọc Lậy từ nguồn kinh phí khác phục bảo lưu; chuẩn bị đầu tư 17 trạm y tế (Xây mới trạm y tế các xã: Pô Kô huyện Đăk Tô, Sa Nhơn huyện Sa Thầy, Hà Môn huyện Đăk Hà, Chư Hreng thành phố Kon Tum, Đăk Dục huyện Ngọc Hồi. Sửa chữa, nâng cấp trạm y tế các xã: Xốp, Đăk Nhoong, Đăk Blô và Đăk Long huyện Đăk Glei; Ya Tăng huyện Sa Thầy; Bờ Y huyện Ngọc Hồi; Ngọc Bay, Đăk Cẩm và Ya Chim thành phố Kon Tum; Văn Xuôi, Ngọc Yêu và Măng Ri huyện Tu Mơ Rông) từ nguồn kinh phí của Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay và vốn viện trợ không hoàn lại của ADB.

⁽⁶⁴⁾ Đã tổ chức 151 đoàn kiểm tra (tuyến tỉnh 04 và tuyến huyện 147) tiến hành kiểm tra tại 2.869 cơ sở, trong đó 2.418 cơ sở đạt chuẩn an toàn thực phẩm, chiếm 84,3%; xử phạt vi phạm hành chính 31 cơ sở với số tiền phạt 20,975 triệu đồng, tiêu hủy sản phẩm thực phẩm tại 63 cơ sở với 64 loại sản phẩm gồm 137,07 kg thực phẩm rắn và 279,24 lít thực phẩm lỏng.

- Các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ tiếp tục được bảo tồn, gìn giữ và phát huy⁽⁶⁵⁾. Tỉnh đã phối hợp với Cục Di sản văn hóa tổ chức thành công Hội nghị - Hội thảo đánh giá công tác quản lý, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể; hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” lần thứ ba năm 2021. Các di tích lịch sử cách mạng, văn hóa và danh thắng tiếp tục được bảo tồn, khôi phục⁽⁶⁶⁾. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang theo Chỉ thị 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ được đẩy mạnh thực hiện. Các hoạt động thể dục thể thao triển khai tích cực⁽⁶⁷⁾; Công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022 được triển khai tích cực⁽⁶⁸⁾. Các thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm đầu tư⁽⁶⁹⁾. Đã chỉ đạo triển khai điều tra, khảo sát công tác sửa chữa, bảo tồn nhà rông truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Kết quả điều tra, khảo sát toàn tỉnh hiện có tổng số 487 thôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ có sinh hoạt văn hóa nhà rông; trong đó, có 406 thôn có nhà rông, chiếm tỷ lệ 83% và 81 thôn không có nhà rông, chiếm tỷ lệ 17%⁽⁷⁰⁾. Hiện đang triển khai xây dựng phương án bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị văn hóa nhà rông truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

b) Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì⁽⁷¹⁾. Đã thực hiện giải quyết việc làm cho 1.820 lao động thông qua các chương trình⁽⁷²⁾. Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được triển khai tích cực, ước thực hiện đến 30 tháng 6 năm 2021, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 17,14%, đạt 98,64% kế hoạch và bằng 105,26% cùng kỳ năm trước. Công tác tạo việc làm sau tốt nghiệp của học sinh, học viên có việc làm sau tốt nghiệp đạt tỷ lệ trên 80%.

⁽⁶⁵⁾ Trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa di sản văn hóa phi vật thể Lễ “Et Đông” của dân tộc Ba Na (nhóm Giơ Lâng), huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; điều tra, khảo sát về nghề dệt thổ cẩm truyền thống và trang phục truyền thống trên địa bàn xã Đăk Pnê và thị trấn Đăk R’Ve huyện Kon Rẫy.

⁽⁶⁶⁾ Hoàn thiện hồ sơ bổ sung di tích lịch sử Diêm cao 1015 – Diêm cao 1049 vào quần thể di tích cấp quốc gia đặc biệt địa điểm Chiến thắng Đăk Tô – Tân Cảnh. Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án tôn tạo, phục dựng di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum. Triển khai công tác lập hồ sơ khoa học di tích Đập Mùa Xuân tại xã Đăk Ngọc, huyện Đăk Hà và di tích lịch sử Diêm cao 875 tại xã Sa Loong, huyện Ngọc Hồi. Thực hiện bàn giao di tích cấp quốc gia đặc biệt Địa điểm chiến thắng Đăk Tô – Tân Cảnh cho UBND huyện Đăk Tô quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích.

⁽⁶⁷⁾ Tổ chức thành công Lễ phát động Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 -2030 kết hợp tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2021; Hội thao kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Ngành thể dục thể thao Việt Nam (27/3/1946-27/3/2021) và Giải Việt dã tỉnh Kon Tum năm 2021.

⁽⁶⁸⁾ Đến nay đã thành lập Ban chỉ đạo Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022. Tổ chức lớp tập huấn công tác tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp, tiền tới Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022.

⁽⁶⁹⁾ Tổ chức triển khai chuẩn bị đầu tư các dự án: Nhà trưng bày Bảo tàng ngoài trời; Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh; Nhà thi đấu tổng hợp; Cải tạo, sửa chữa và bổ sung trang thiết bị Sân vận động tỉnh.

⁽⁷⁰⁾ Trong 406 thôn có nhà rông, có 432 nhà rông còn duy trì, gìn giữ, trong đó có 47/432 nhà rông đang bị xuống cấp, hư hỏng chiếm 10,9%. Sự chênh lệch về số liệu giữa tổng số thôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ có sinh hoạt nhà rông (406 thôn) với tổng số nhà rông hiện có và còn đang duy trì (432 nhà rông) là do quá trình sáp nhập, tổ chức lại và đổi tên các thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, một số thôn sáp nhập lại thì số nhà rông vẫn giữ nguyên hoặc có thôn khi sát nhập có 2-3 nhà rông. Trong tổng số 432 nhà rông tại các thôn còn duy trì, gìn giữ, có 218/432 nhà rông được xây dựng bằng nguyên vật liệu truyền thống (chiếm tỷ lệ 50,46%); 214/432 nhà rông được xây dựng bằng nguyên vật liệu hiện đại và bán hiện đại (chiếm tỷ lệ 49,54%)

⁽⁷¹⁾ Duy trì đào tạo được 1.061 học viên, đạt 37% kế hoạch. Ước thực hiện Quý II, đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt 1.139 người.

⁽⁷²⁾ Trong đó: Thông qua nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm 1.451 lao động, đã giải ngân cho vay 61,1 tỷ đồng, đạt 145,1% kế hoạch; 30 lao động tham gia xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, Đài Loan, đạt 30% kế hoạch; cung ứng giới thiệu 339 lao động đi làm việc tại các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, đạt 61,6% kế hoạch.

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Đã thực hiện thăm, tặng quà cho 8.892 đối tượng người có công⁽⁷³⁾; tổ chức chu đáo lễ truy điệu và an táng 21 hài cốt liệt sĩ được quy tập tại Lào và các huyện trên địa bàn tỉnh⁽⁷⁴⁾; Hỗ trợ chính sách xã hội tại cộng đồng cho 12.947 đối tượng⁽⁷⁵⁾; thăm, chúc mừng thọ cho 2.741 người cao tuổi⁽⁷⁶⁾; Hỗ trợ cho 7.452 trẻ em dịp Tết Nguyên đán⁽⁷⁷⁾. Bên cạnh đó, đã tổ chức hỗ trợ gần 166 tấn gạo cho người dân có nguy cơ thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán và giáp hạt đầu năm 2021; cấp 51.790 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho 13.761 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm thực hiện; tổng số hộ nghèo trên địa bàn toàn tỉnh đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 14.601 hộ, chiếm tỷ lệ 10,29% số hộ dân toàn tỉnh⁽⁷⁸⁾; số hộ cận nghèo là 8.372 hộ, chiếm 5,9% tổng số hộ⁽⁷⁹⁾.

c) Khoa học công nghệ; thông tin - truyền thông

- Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ được triển khai thực hiện thường xuyên. Duy trì việc hướng dẫn, hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ sinh học⁽⁸⁰⁾. Các đề tài, dự án khoa học tiếp tục được triển khai nghiên cứu, ứng dụng vào đời sống và sản xuất⁽⁸¹⁾. Đến nay, đã phê duyệt danh mục 08 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021⁽⁸²⁾ và tiến hành thông báo đến các Trường Đại học, Viện nghiên cứu, các tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ đăng ký tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp chủ trì thực hiện đề tài, dự án.

⁽⁷³⁾ Với tổng kinh phí trên 2.468,13 triệu đồng. Trong đó: Quà của Chủ tịch nước là 1.597.800.000 đồng, quà từ ngân sách cấp tỉnh 47.000.000 đồng, quà từ ngân sách cấp huyện/thành phố là 463.480.000 đồng; Quà của xã, phường là 149.650.000 đồng quà từ xã hội hoá là 210.200.000 đồng.

⁽⁷⁴⁾ Được quy tập tại Lào: 09 liệt sĩ, huyện Ngọc Hồi: 03 liệt sĩ, huyện Đăk Tô: 06 liệt sĩ, Kon Plông: 03 liệt sĩ.

⁽⁷⁵⁾ Trong đó: Đối tượng hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng 11.663 đối tượng; nuôi dưỡng đối tượng BTXH tại cộng đồng 1.284 đối tượng; thăm 6.922 suất quà cho đối tượng bảo trợ xã hội với kinh phí 1.536,844 triệu đồng; hỗ trợ đột xuất 04 nhà bị tốc mái do lốc xảy ra trên địa bàn xã Đăk Kôi, huyện Kon Rẫy; kinh phí 27,4 triệu đồng.

⁽⁷⁶⁾ Với số tiền 2.257,83 triệu đồng. Trong đó: Cấp tỉnh 249 người cao tuổi, với tổng 251,60 triệu đồng; cấp huyện, thành phố 2.492 người, kinh phí 2.006,23 triệu đồng)

⁽⁷⁷⁾ Với số tiền 1.710 triệu đồng.

⁽⁷⁸⁾ Trong đó: Hộ nghèo dân tộc thiểu số là 13.688 hộ, chiếm tỷ lệ 18,75% so với tổng số hộ dân tộc thiểu số toàn tỉnh. Tổng số nghèo của huyện Kon Plông là 1.149 hộ, chiếm tỷ lệ 14,98% so với tổng số hộ toàn huyện, Huyện Tu Mơ Rông là 2.188 hộ, chiếm tỷ lệ 32,69% so với tổng số hộ toàn huyện.

⁽⁷⁹⁾ Trong đó: Hộ cận nghèo dân tộc thiểu số là 7.569 hộ, chiếm tỷ lệ 10,37% so với tổng số hộ dân tộc thiểu số toàn tỉnh.

⁽⁸⁰⁾ Tiếp tục theo dõi, kiểm tra việc thực hiện dự án Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất cây hoa lan Kim tuyến tại huyện Kon Plông có nguồn vốn vay từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; Hỗ trợ 01 doanh nghiệp tham gia Dự án Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Kon Tum nội dung đăng ký sử dụng mã số mã vạch; Tiếp tục triển khai thực hiện với 06 nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Kon Tum: (1) Đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Sâm Ngọc Linh Kon Tum”; (2) Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “cà phê xứ lạnh Kon Tum”; (3) Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận 09 sản phẩm dược liệu tỉnh Kon Tum; (4) Đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận “Gạo thơm Đăk Hà”, tỉnh Kon Tum (5) Nhãn hiệu chứng nhận “Đệt thổ cẩm Kon Tum” và (6) Nhãn hiệu chứng nhận “Yến sào Kon Tum” nhằm nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, góp phần phát triển bền vững kinh tế, xã hội của tỉnh.

⁽⁸¹⁾ Đã triển khai thực hiện 15 đề tài, dự án khoa học và công nghệ, trong đó tổ chức nghiệm thu 01 dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất một số cây dược liệu trên địa bàn huyện Kon Plông”; kiểm tra hoàn thiện hồ sơ dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Trắm đen (*Mylopharyngodon piceus*) trong ao và lồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; triển khai dự án “Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại thành phố Kon Tum” theo tiến độ; Hoạt động phòng Thí nghiệm công nghệ sinh học phục vụ công tác lưu giữ, phát triển cây trồng, dược liệu đặc thù...được duy trì.

⁽⁸²⁾ Tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh là 07 đề tài, dự án và Tại Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 là 01 đề tài, dự án.

- Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, với các hình thức phong phú; nội dung tập trung cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng⁽⁸³⁾.

- Hiện toàn tỉnh có 06 doanh nghiệp viễn thông đang hoạt động, với tổng số trạm phủ sóng thông tin di động mặt đất (BTS) là 936 trạm; 100% xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh được phủ sóng đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc và truy cập internet cho người dân. Hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh được nâng cấp; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được an toàn, thông suốt⁽⁸⁴⁾. Mạng lưới bưu chính, viễn thông được đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ⁽⁸⁵⁾. Công tác đảm bảo an ninh mạng và bảo mật thông tin được chú trọng. Phát thanh, truyền hình ngày càng đa dạng về loại hình và phong phú nội dung, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của người dân.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Công tác cải cách hành chính luôn được các cấp, các ngành triển khai tích cực⁽⁸⁶⁾; thủ tục hành chính được rà soát, bàn hành kịp thời⁽⁸⁷⁾; việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum được đẩy mạnh. Đến nay, tỉnh Kon Tum có 1.904 thủ tục hành chính, trong đó: Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 là 932 (298 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 634 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4), còn lại 972 thủ tục là dịch vụ công mức độ 2.

- Chỉ số Hiệu quả Quản trị Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh Kon Tum năm 2020 đạt 41,627 điểm. Xét trên phạm vi toàn quốc⁽⁸⁸⁾, tỉnh Kon Tum xếp thứ 49/63 tỉnh, thành phố, tăng 04 bậc so với năm 2019 và xếp thứ 03/05 tỉnh trong khu vực Tây Nguyên.

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ được

⁽⁸³⁾ Chi thị số 02/CT-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2021 về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 722/KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2021 triển khai thực hiện công tác thông tin tuyên truyền Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Văn bản 1309/UBND-KGVX ngày 26 tháng 4 năm 2021 Về việc tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Văn bản số 1445/UBND-KGVX ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc tuyên truyền Cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2021; Văn bản số 1581/UBND-KTTH ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

⁽⁸⁴⁾ 100% cơ quan, địa phương được đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, lắp đặt hệ thống mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao; 195 điểm kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng từ cấp tỉnh đến cấp xã; 100% cán bộ, công chức có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác chuyên môn.

⁽⁸⁵⁾ Trên địa bàn tỉnh có 11 doanh nghiệp đang hoạt động. Mạng lưới bưu chính công cộng hiện nay gồm tổng số điểm phục vụ là 141 điểm, được bố trí trải khắp các xã từ khu đông dân cư cho đến khu vực dân cư thưa thớt, với bán kính phục vụ 4,7km/điểm phục vụ, số dân phục vụ bình quân 3.854 người/điểm.

⁽⁸⁶⁾ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh đã ban hành (Kế hoạch số 4514/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

⁽⁸⁷⁾ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 21 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh (05 Quyết định chuẩn hóa và 16 quyết định ban hành mới; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ TTHC); ban hành 05 quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

⁽⁸⁸⁾ Báo cáo tổng hợp về Chỉ số PAPI năm 2020 của cả nước không xếp hạng giữa các địa phương.

triển khai kịp thời. Đến nay đã quyết định tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc và trực thuộc của 17 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; các huyện, thành phố đã ban hành quyết định quy định cụ thể số lượng cấp phó các phòng chuyên môn thuộc cấp huyện. Tiếp tục hoàn chỉnh Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030. Đã thực hiện các thủ tục về giản biên chế đợt I năm 2021 cho 52 trường hợp (*trong đó: 44 trường hợp hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 08 trường hợp hưởng chính sách thôi việc ngay*). Tổ chức thành công kỳ thi tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, huyện với 149 chỉ tiêu tuyển dụng, 503 thí sinh đăng ký dự thi, 114 thí sinh trúng tuyển. Kỳ thi diễn ra nghiêm túc, đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch Covid-19.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, tránh các cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp về đối tượng. Tính đến cuối tháng 5 năm 2021, toàn tỉnh đã triển khai 51 cuộc thanh tra, kiểm tra và kết thúc 33 cuộc thanh tra, kiểm tra; qua đó, đã phát hiện sai phạm với số tiền gần 1,8 tỷ đồng⁽⁸⁹⁾, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, đảm bảo các kiến nghị, kết luận được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 07 tập thể và 30 cá nhân.

- Lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Hầu hết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo đúng quy định pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Tính đến cuối tháng 5 năm 2021, toàn tỉnh đã tiếp nhận 676 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; Số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 320/676 đơn, đã được giải quyết xong 277/320 đơn, đạt tỷ lệ 86,56%; số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết. Đã tiếp 197 lượt/262 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; hướng dẫn cho công dân làm đơn gửi đến cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết 102 lượt; giải thích cho công dân hiểu về những vấn đề công dân thắc mắc 83 lượt; ban hành công văn về xử lý nội dung của công dân trình bày 12 lượt.

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm và trong dịp lễ, Tết; tổ chức giao, nhận quân đảm bảo chất lượng, đúng quy định⁽⁹⁰⁾; đã hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ tại hai huyện Tu Mơ Rông và Đăk Hà theo đúng kế hoạch.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác chỉ đạo an toàn giao thông mặc dù đã được thường xuyên thực hiện; tuy nhiên tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh trong các tháng đầu năm tăng cao, trong 5 tháng đầu

⁽⁸⁹⁾ Thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN 755 đồng, thu hồi về đơn vị 34 đồng; xử lý khác 999 triệu đồng.

⁽⁹⁰⁾ Tổng số công dân toàn tỉnh nhập ngũ nghĩa vụ quân sự là 800/800 công dân, cụ thể: Thành phố Kon Tum: 170, huyện Đăk Hà: 125, Ngọc Hồi: 90, Đăk Tô: 75, Đăk Glei: 85, Sa Thầy: 70, Kon Rẫy: 65, Tu Mơ Rông: 55, Kon Plông: 55, Ia H'Drai: 05.

năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 32 vụ tai nạn giao thông làm chết 32 người và bị thương 23 người, tăng 05 người bị thương so với cùng kỳ năm 2020. Công tác đấu tranh ngăn chặn, xử lý các loại tội phạm tiếp tục được chỉ đạo thực hiện quyết liệt.

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên hoạt động đối ngoại chủ yếu tập trung tiếp tục thực hiện hợp tác với các địa phương trong Khu vực Tam giác phát triển CLV và thực hiện một số hoạt động đối ngoại thường xuyên khác⁽⁹¹⁾. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định phòng chống dịch bệnh Covid-19⁽⁹²⁾. Công tác quản lý các dự án phi Chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh được thực hiện chặt chẽ⁽⁹³⁾, qua đó, góp phần hỗ trợ giải quyết các nhu cầu bức thiết trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, nông nghiệp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Trong 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức khi tiếp tục thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội, nhưng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: Thu ngân sách tăng so với cùng kỳ; đầu tư xây dựng có trọng tâm, trọng điểm; sản phẩm chủ lực của tỉnh, cây dược liệu, nông nghiệp công nghệ cao, trồng rừng được chú trọng phát triển; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, giá trị xuất khẩu hàng hóa tăng gấp đôi so với cùng kỳ; giá trị sản xuất công nghiệp có sự tăng trưởng; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư; các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; trường lớp học được đầu tư ngày càng khang trang; chất lượng học tập được nâng lên; công tác phòng chống dịch Covid triển khai chủ động, quyết liệt, hiệu quả; dịch bệnh được kiểm soát tốt; chất lượng khám bệnh, chữa bệnh được cải thiện; công tác sắp xếp bộ máy các cơ quan, đơn vị được thực hiện kịp thời, nghiêm túc; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2. Hạn chế, khuyết điểm: Tăng trưởng GRDP chưa đạt kỳ vọng; sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn, sâu bệnh trên cây trồng và dịch trên đàn gia súc, gia cầm xảy ra trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp. Công tác quản lý chất lượng xây dựng thương hiệu sản phẩm còn hạn chế, đặc biệt là Sâm Ngọc Linh không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Công tác thu hút đầu tư vào Khu kinh tế và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, chưa

⁽⁹¹⁾ Như đề xuất nội dung thực hiện Đề án kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Thái Lan; triển khai kết quả Diễn đàn “Tiềm năng thực phẩm Halal toàn cầu và cơ hội đối với Việt Nam; đón, tiếp Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ tại Thành phố Hồ Chí Minh đến chào xã giao lãnh đạo tỉnh Kon Tum; cung cấp thông tin cho Bộ Ngoại giao để chuẩn bị tổ chức Hội nghị Việt - Pháp lần thứ XII, đồng thời tham dự Hội nghị giữa kỳ theo hình thức trực tuyến...

⁽⁹²⁾ Đã tổ chức đón, tiếp và làm việc với 12 đoàn vào với 33 lượt người đến thăm, chúc Tết, làm việc với các cơ quan, đơn vị

⁽⁹³⁾ Trên địa bàn tỉnh hiện có 05 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 1.161.056 USD tương đương 26.852 triệu đồng để triển khai 07 dự án viện trợ chuyên tiếp, không có dự án vận động mới..

tương xứng với tiềm năng; nguồn lực đầu tư phát triển cụm công nghiệp còn nhiều hạn chế. Doanh thu từ hoạt động du lịch sụt giảm. Giải ngân vốn đầu tư còn chậm; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường còn hạn chế. Công tác xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch chưa được thực hiện sâu, rộng. Việc ứng dụng kết quả các đề tài, dự án khoa học và công nghệ sau nghiệm thu còn hạn chế. Việc khiếu kiện, tranh chấp đất đai vẫn còn tiếp diễn. Vi phạm quản lý đất đai, trật tự xây dựng còn xảy ra. Công tác quản lý nhà nước, cấp phép lao động đối với người nước ngoài còn lỏng lẻo. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm có lúc, có nơi chưa hiệu quả; tai nạn giao thông còn cao, việc lấn chiếm lòng đường, vỉa hè chưa được xử lý triệt để; tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp vẫn còn diễn ra ở nhiều địa phương. Công tác cải cách thủ tục hành chính tại một số ngành, địa phương chưa được chú trọng.

3. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực đời sống, sản xuất kinh doanh. Ngân sách tỉnh phụ thuộc nhiều vào sự hỗ trợ của ngân sách Trung ương; kết cấu hạ tầng của tỉnh còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, nhất là thu hút đầu tư, du lịch.

- Giá xăng, dầu và giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh; giá vật liệu xây dựng tăng cao, đặc biệt là giá thép tăng đột biến làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án, nhất là dự án đầu tư công.

- Thị trường tiêu thụ chưa thực sự đa dạng. Đại đa số doanh nghiệp quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh thấp; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, đặc biệt là ý thức chấp hành các quy định về an toàn giao thông của người tham gia giao thông.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số sở, ban ngành, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị chưa được phát huy đầy đủ. Tính năng động, tiên phong của lãnh đạo các sở, ngành, địa phương chưa được phát huy.

- Sự phối hợp giữa lực lượng kiểm lâm, chủ rừng, chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng khác trong công tác quản lý, bảo vệ rừng chưa thực sự hiệu quả.

- Chủ đầu tư chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, chậm trễ trong công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; chưa sâu sát trong công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát; chưa đề xuất được các giải pháp căn cơ để đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Chủ đầu tư dự án và tổ chức làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thiếu sự phối hợp chặt chẽ, chưa sâu sát công việc, quyết liệt xử lý vướng mắc, dẫn đến việc bồi thường, giải phóng mặt bằng kéo

dài, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Để phấn đấu hoàn thành mục tiêu đã xác định tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021*”; Nghị quyết 64/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021, trong đó: Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP của tỉnh năm 2021 đạt từ 10% trở lên, thì nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm là hết sức nặng nề. Các cấp, các ngành cần tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của đơn vị mình trong việc tăng tốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương trong việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI; Nghị quyết 64/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; nghị quyết, quyết định, chương trình hành động triển khai thực hiện của các cấp, các ngành nhằm phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP của tỉnh 6 tháng cuối năm 2021 đạt trên 12% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 6,56%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 17,22%; Khu vực Dịch vụ tăng 11,58%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 11,90%. Đồng thời, khắc phục có hiệu quả các hạn chế, khuyết điểm nêu trên; tập trung thực hiện quyết liệt, đạt kết quả cao nhất các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về lĩnh vực kinh tế

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Mở rộng và phát triển bền vững các loại cây dược liệu, nhất là Sâm Ngọc Linh. Triển khai sản xuất vụ mùa năm 2021 đảm bảo thời vụ trong điều kiện đảm bảo phòng chống dịch bệnh Covid-19; cung cấp đủ giống đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, phấn đấu thực hiện hoàn thành mục tiêu trồng mới một số cây chủ lực của tỉnh trong năm 2021 như: 500 ha Sâm Ngọc Linh; 2.000 ha cây dược liệu; 2.000 ha cây ăn quả và 400 ha cây mắc ca. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn, trong đó ít nhất có thêm 01 sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia. Đồng thời, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản; quyết liệt xử lý dứt điểm các ổ dịch.

- Chú trọng khai thác các lợi thế, tiềm năng để phát triển kinh tế rừng một cách thực chất và hiệu quả hơn nữa; tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân thoát nghèo, vươn lên làm giàu từ kinh tế rừng gắn với chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng. Thực hiện nghiêm túc và quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới 3.000 ha rừng và 05 triệu cây phân tán trên địa bàn tỉnh trong năm 2021. Phấn đấu đến cuối năm 2021 có thêm 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động.

- Khẩn trương ban hành và triển khai thực hiện Đề án phát triển khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025, có tính đến 2030. Tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp, nhất là các dự án tại Khu công nghiệp Sao Mai, cụm công nghiệp Đăk La, huyện Đăk Hà để tiếp tục thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Nâng cao chất lượng các mặt hàng xuất khẩu, phấn đấu đến cuối năm giá trị xuất khẩu vượt kế hoạch đề ra. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, tìm kiếm thị trường mới, tạo đầu ra cho sản phẩm, giải quyết hàng tồn kho hỗ trợ doanh nghiệp. Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường, kiên quyết xử lý hàng giả, hàng lậu, kém chất lượng; nhất Sâm Ngọc Linh không rõ nguồn gốc, xuất xứ và hàng hóa vào các dịp Lễ, Tết. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2021” và Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Đẩy nhanh tiến độ đấu giá các trụ sở nhà đất để tạo nguồn thu đầu tư kết cấu hạ tầng. Theo dõi diễn biến, tiến độ thu ngân sách, tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, phấn đấu hoàn thành mục tiêu thu ngân sách đã đề ra; quản lý tốt các nguồn thu trên địa bàn, nhất là nguồn thu từ khai thác quỹ đất và các nguồn lực trong dân để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước. Chủ động giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện một số khoản chi chưa thật sự cần thiết trong dự toán được giao. Theo dõi chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng; thực hiện các giải pháp quyết liệt phòng chống và ngăn ngừa hoạt động tín dụng đen.

- Tích cực tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tập trung xử lý những khó khăn, vướng mắc trong các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, nhất là thủ tục thu hút đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh⁽⁹⁴⁾. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các dự án trong lĩnh vực phát triển đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch⁽⁹⁵⁾. Phấn đấu nâng cao các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX).

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công nhằm giải ngân cao nhất kế hoạch vốn năm 2021. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn của các đơn vị, địa phương và các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các đơn vị, địa phương và các dự án có khả năng giải

⁽⁹⁴⁾ Nhất là các dự án như: Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Kon Tum; Khách sạn tại Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla; Tổ hợp khách sạn cao cấp tiêu chuẩn 5 sao, phường Quyết Thắng; Đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại tại khu đất Bến xe Kon Tum, phường Quang Trung; các dự án của Tập đoàn FLC, Tập đoàn Vingroup, Tập đoàn TH Trul Milk, các dự án Thủy điện, điện năng lượng mặt trời, điện gió,...

⁽⁹⁵⁾ Như Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị thuộc Sư đoàn 10 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại, dịch vụ tại phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch khu phức hợp đô thị tại phường Quang Trung, thành phố Kon Tum; Dự án Khai thác quỹ đất để phát triển hạ tầng Khu du lịch Ngọc Kon Tum; Dự án Đường Trường Chinh (đoạn từ Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - phạm vi cầu nối qua sông Đăk Bla)-Hợp phần 1; Dự án đường trục chính phía Tây; Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (tuyến bờ Bắc -đoạn từ làng Kon Hra Chót đi làng Kon Tum Kơ Năm, Kon Klor 1 và Kon Tum Kơ Pong); Dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc các Sở, ban ngành thuộc Khối văn hóa xã hội (Giai đoạn 2); ...

ngân tốt hơn; đồng thời, có các biện pháp xử lý nghiêm các chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công thấp theo quy định. Phấn đấu đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 giải ngân 70% thực nguồn kế hoạch vốn được giao và đến hết niên độ năm 2021 giải ngân 100% kế hoạch. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư đúng mục đích, hiệu quả. Hoàn thiện và trình cấp thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Kon Tum.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, cập nhật các quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất theo quy định để đáp ứng yêu cầu thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Về Văn hóa - Xã hội

- Tiếp tục theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19 để kịp thời chỉ đạo, chuẩn bị mọi điều kiện về nhân lực và vật chất để sẵn sàng ứng phó với các tình huống; tiếp tục quán triệt tinh thần “chống dịch như chống giặc”, vừa bảo đảm các yêu cầu phòng chống dịch, vừa duy trì được sự liên tục của hoạt động sản xuất ở mức độ cao nhất. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, tăng mức độ hài lòng của người bệnh. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, máu và chế phẩm máu có chất lượng với giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của Nhân dân. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và thực hiện nghiêm các quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 gắn với thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện, giải pháp thích hợp để thực hiện tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021 đạt kết quả cao, đặc biệt là các tình huống trong điều kiện dịch Covid-19; tổ chức cho học sinh, sinh viên các hoạt động hè bổ ích, thiết thực, nhất là các hoạt động phòng chống đuối nước ở trẻ em; chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho năm học mới 2021-2022.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao, nhất là cải tạo, sửa chữa, bảo tồn nhà rồng truyền thống. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2021 bằng nhiều hình thức phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả; lồng ghép với việc tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022 và tham gia Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX năm 2022. Tăng cường khai thác, phát triển các tuyến, điểm du lịch. Thực hiện tốt các hoạt động xúc tiến quảng bá về du lịch trên địa bàn tỉnh. Triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đã được phê duyệt trong năm 2021 đảm bảo

tiền độ.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững. Triển khai nhanh chóng, đầy đủ các nguồn vốn vay, giải quyết việc làm; chính sách, chương trình có liên quan đến giảm nghèo; Tổ chức tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới giai đoạn 2022-2025 đảm bảo kịp thời, đúng theo hướng dẫn của trung ương. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh, xã hội.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai chuyển đổi số trên các lĩnh vực gắn với việc xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ (*sau khi Chính phủ ban hành danh mục sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu*); ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh, tạo bước đột phá mới trong công tác cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là thực hiện thí điểm giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽⁹⁶⁾, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ; tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số tạo bước đột phá trong cải cách thủ tục hành chính của toàn tỉnh.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực: Công tác quản lý, sử dụng đất đai, giao đất, giao rừng; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường... Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật, nhất là các điểm nóng tranh chấp, khiếu kiện.

⁽⁹⁶⁾ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 516/TTg-KSTT ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1613/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm nơi buôn bán, trồng rau, cấy cảnh... Thường xuyên truy quét, trấn áp, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm hoạt động theo băng nhóm, bảo kê, đòi nợ thuê, tín dụng đen, ma túy... Hoàn thành công tác cấp thẻ căn cước công dân theo Luật Cư trú.

- Quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào, các dự án phi Chính phủ nước ngoài đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh đối ngoại nhân dân, đối ngoại quốc phòng.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + Chánh, các Phó Chánh Văn phòng;
 - + Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, KTTH, PHD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm